

BẢN TIN HÀNG NGÀY

13 Tháng 10 2025

VIC tăng trần 2 phiên liên tiếp

- Vn-Index mở cửa giảm khá mạnh do lo ngại về chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, sau đó nhanh chóng hồi về tham chiếu và đi ngang quanh tham chiếu đến giữa phiên chiều, và tăng tốt từ cuối phiên chiều, đóng cửa tăng 17.5 điểm
- VIC tăng mạnh ngay từ đầu ngày, đóng góp lớn đỡ chỉ số, và đóng cửa tăng trần. VIC VHM VRE đóng góp 15.2 điểm vào mức tăng của Vn-Index
- Ngoài ra, nhóm bất động sản cũng tăng rất tốt, trong đó nhiều mã tăng trần như HDC CII CEO
- Bên cạnh đó, vài nhóm tăng nhẹ như chứng khoán, khu công nghiệp
- 1 vài mã đặc biệt khác cũng tăng tốt vì những câu chuyện riêng như TCB STB VNM VJC
- Tuy nhiên, số lượng mã giảm lớn hơn số lượng mã tăng. Nhóm giảm mạnh nhất là thép, dầu khí, bán lẻ, điện...
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 10.5% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

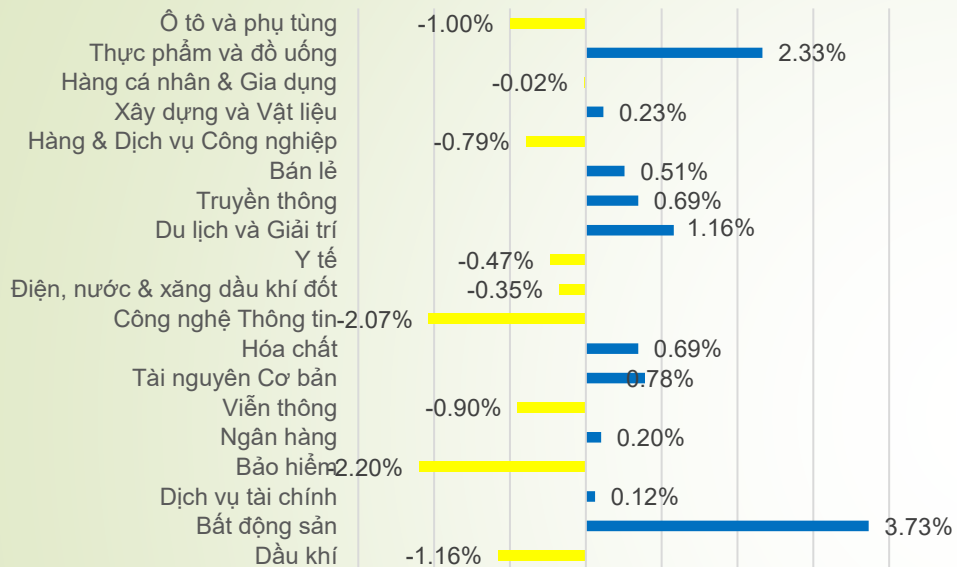


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,765.1	275.4	113.4
(+/-)	17.57	1.73	1.8
(%)	1.01%	0.63%	1.61%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	1,205	125	40
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	35,320	2,678	742
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(1,212)	74	13
Số mã tăng	119	55	105
Số mã giảm	60	94	112
Số mã giá không đổi	187	63	95

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	34.44	1.43
2	Nguyên vật liệu	18.93	1.69
3	Công nghiệp	14.62	2.14
4	Hàng Tiêu dùng	16.57	2.47
5	Dược phẩm và Y tế	16.53	1.62
6	Dịch vụ Tiêu dùng	23.04	4.68
7	Viễn thông	28.58	5.33
8	Tiện ích Cộng đồng	13.83	1.68
9	Tài chính	24.47	2.51
10	Ngân hàng	11.42	1.82
11	Công nghệ Thông tin	18.61	3.82

- Trước hết, đã có rất nhiều phân tích cho thấy: Việt Nam được hưởng lợi từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung trong những năm qua, và cả thực tế cũng chứng minh điều này, thể hiện giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ tăng rất mạnh năm 2019. Do đó, nhà đầu tư không cần lo lắng về việc Mỹ áp thuế 100% lên hàng Trung Quốc từ ngày 1/11. Giảm điểm là cơ hội để mua vào.
- Còn riêng phiên hôm nay, đương nhiên đây là 1 phiên tích cực do Vn-Index tại nền rút chân dài và đóng cửa cao nhất ngày
- Nhiều mã xuất hiện dấu hiệu điều chỉnh cũng là bình thường sau nhiều ngày tăng liên tiếp vượt 1,700 điểm
- Tóm lại, thị trường vẫn tiếp tục tốt, nhà đầu tư tiếp tục mua vào khi thị trường điều chỉnh của từng cổ phiếu
- Nhóm ngành ưa thích của chúng tôi vẫn là: ngân hàng, chứng khoán, thép, và bất động sản

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
TCB	4.96%	VIC	6.98%	CTS	5.29%	VNM	2.56%	CII	6.90%	PTB	1.48%	GEG	0.00%	DGC	1.70%
HDB	2.51%	HDC	6.92%	SSI	1.60%	ANV	1.68%	VCG	1.07%	DHC	0.44%	CHP	0.00%	GVR	1.60%
LPB	1.74%	VRE	6.57%	VCI	1.03%	MSN	1.07%	VGC	0.00%	ACG	0.00%	TDM	0.00%	CSV	1.12%
CTG	1.45%	HDG	5.37%	VND	0.21%	PAN	0.64%	BMP	0.00%	HSG	-1.58%	BWE	0.00%	DPR	1.07%
STB	0.99%	DIG	5.14%	HCM	0.18%	SBT	0.56%	HHV	-0.32%	HPG	-2.03%	HNA	0.00%	PHR	0.92%
SHB	0.56%	TCH	4.66%	VDS	0.00%	SAB	0.22%	CTR	-0.48%	NKG	-2.79%	PGV	-0.24%	VFG	-0.17%
SSB	0.00%	IJC	4.56%	BCG	0.00%	VHC	0.00%	HTI	-0.84%			VSH	-0.43%	DPM	-1.02%
MBB	-0.36%	PDR	4.23%	VIX	-0.40%	HAG	0.00%	PC1	-1.02%			GAS	-0.49%	AAA	-1.22%
NAB	-0.66%	DXG	3.14%	DSC	-0.56%	BHN	0.00%	CTD	-1.83%			REE	-0.61%	DCM	-2.33%
BID	-0.73%	VPI	2.94%	BSI	-0.98%	KDC	-0.19%					TMP	-0.80%		
ACB	-0.74%	KBC	2.80%	AGR	-1.13%	VCF	-0.29%					PPC	-0.94%		
TPB	-0.77%	NVL	2.56%	FTS	-1.39%	DBC	-0.72%					SHP	-1.69%		
VIB	-0.98%	QCG	1.42%	TVS	-2.15%	BAF	-0.85%					POW	-1.71%		
EIB	-1.12%	DXS	1.24%	ORS	-2.41%	MCM	-1.05%					NT2	-1.91%		
OCB	-1.12%	NLG	1.12%	EVF	-2.49%	FMC	-1.76%					PGD	-2.47%		
VPB	-1.25%	VHM	0.98%	DSE	-4.79%	ASM	-2.50%								
VCB	-1.71%	SZC	0.89%												
MSB	-1.82%	SJS	0.89%												
		KDH	0.31%												
		BCM	0.00%												
		SIP	-0.36%												
		KOS	-0.39%												
		CRE	-0.99%												

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	VIC	HOSE	372.96	99.88	273.08
2	SHB	HOSE	183.24	12.42	170.82
3	CEO	HNX	150.07	10.33	139.75
4	VNM	HOSE	121.20	7.67	113.53
5	HDB	HOSE	198.61	105.73	92.88
6	MWG	HOSE	103.38	17.02	86.36
7	CII	HOSE	111.77	27.55	84.22
8	TCB	HOSE	81.94	17.15	64.79
9	HDG	HOSE	82.76	20.33	62.43
10	TCH	HOSE	79.87	21.42	58.45
11	BSR	HOSE	61.45	3.16	58.29
12	VIX	HOSE	110.32	52.46	57.87
13	HDC	HOSE	58.60	1.81	56.80
14	LPB	HOSE	58.56	28.72	29.84
15	NVL	HOSE	44.16	21.72	22.45

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	HPG	HOSE	291.83	657.16	- 365.33
2	VRE	HOSE	199.65	556.42	- 356.77
3	VHM	HOSE	271.59	625.31	- 353.72
4	MBB	HOSE	119.37	425.88	- 306.50
5	MSN	HOSE	149.25	368.21	- 218.96
6	VPB	HOSE	51.31	268.46	- 217.15
7	KBC	HOSE	46.16	116.71	- 70.55
8	SSI	HOSE	89.82	151.30	- 61.48
9	NKG	HOSE	5.75	60.31	- 54.56
10	ACB	HOSE	63.80	116.65	- 52.84
11	KDH	HOSE	44.31	96.46	- 52.15
12	DGW	HOSE	0.83	45.47	- 44.64
13	DCM	HOSE	9.95	53.23	- 43.28
14	SHS	HNX	20.00	63.25	- 43.25
15	DPM	HOSE	1.67	42.80	- 41.14

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	63.00	-3.08%	-3.08%	-16.00%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	59.00	-4.84%	-3.28%	-18.06%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,976.00	0.76%	2.45%	50.55%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,112	-0.06%	-0.14%	3.19%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,367	-0.06%	-0.14%	3.19%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,930	0.00%	1.18%	4.18%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	5.10%	0.13%	0.71%	1.06%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.87%	0.00%	0.02%	0.75%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.99%	0.00%	0.01%	0.82%

Tổng thống Trump tuyên bố áp thuế quan 100% lên Trung Quốc từ 1/11?

Ông Trump cũng phát tín hiệu sẽ hủy bỏ cuộc gặp dự kiến với Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC) ở Hàn Quốc vào cuối tháng 10...

NHNN hút ròng gần 20.000 tỷ đồng, lãi suất liên ngân hàng vượt ngưỡng 5%

Trong tuần từ 6/10 - 10/10, NHNN đã cho các thành viên vay tổng cộng gần 49.301 tỷ đồng với lãi suất 4% trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá, và khối lượng đáo hạn lên tới gần 69.224 tỷ đồng.

Đại hội Đảng bộ Chính phủ: Phấn đấu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026-2030 đạt tốc độ cao

Đảng bộ Chính phủ nhiệm kỳ 2025-2030 đặt mục tiêu, phấn đấu đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, có quy mô GDP thuộc nhóm 30 nền kinh tế hàng đầu thế giới, thứ 3 trong ASEAN. Tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 đạt tốc độ cao; đảm bảo các cân đối lớn.

Bản tin doanh nghiệp



Vint

IPO VPBankS: Nhóm Gelex muốn gom 4.000 tỷ đồng cổ phiếu, Dragon Capital đăng ký mua 50 triệu USD

VPBankS chào bán tối đa 375 triệu cổ phiếu, tương đương 25% vốn điều lệ, với giá 33.900 đồng/cp. VPBankS dự kiến huy động được khoảng 12.712 tỷ đồng, tương ứng định giá sau IPO gần 64.000 tỷ đồng (xấp xỉ 2,5 tỷ USD) - được xem là thương vụ IPO lớn nhất lịch sử ngành chứng khoán Việt Nam.



VND công bố kế hoạch phát hành 477 triệu cổ phiếu, nâng vốn lên gần 20.000 tỷ đồng

VND dự kiến chào bán riêng lẻ 106.6 triệu cp, phát hành tối đa 30 triệu cổ phiếu ESOP và 15 triệu cổ phiếu thưởng cho người lao động, và chào bán ra công chúng dự kiến có tối đa 325,8 triệu cổ phiếu, theo tỷ lệ 5:1, giá chào bán 10,000/cp. VND tăng vốn nhằm đón đầu cơ hội sau khi thị trường chứng khoán Việt Nam vừa được nâng hạng theo FTSE Russell.



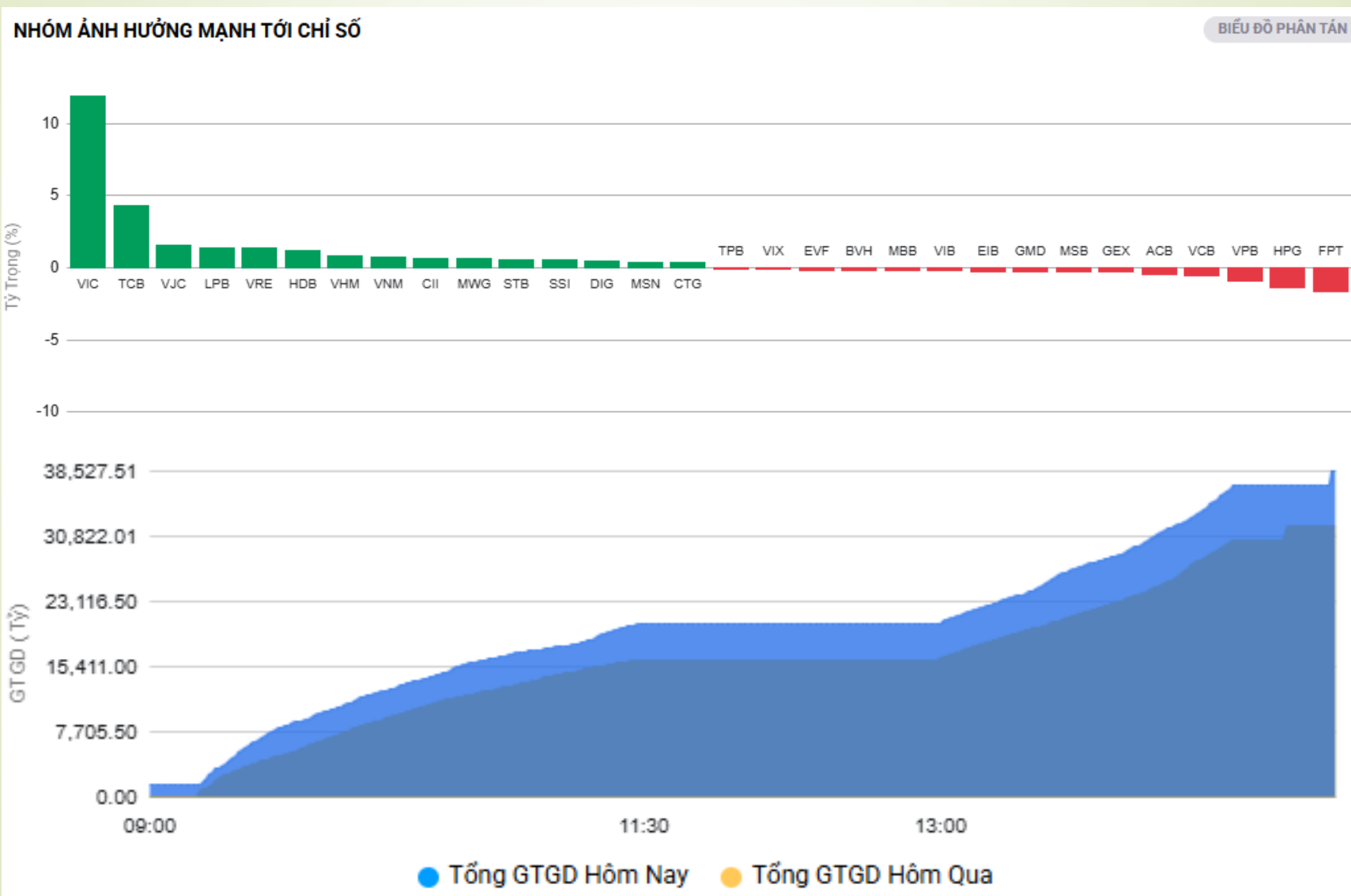
Hơn 2.31 tỷ cp TCX sẽ giao dịch từ 21/10, giá tham chiếu 46,800 đồng/cp

HOSE thông báo về việc niêm yết và ngày giao dịch đầu tiên đối với cổ phiếu TCBS (mã: TCX). Theo đó, hơn 2.31 tỷ cp TCX sẽ chào sàn từ ngày 21/10 với giá 46,800 đồng/cp.

Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
SHP	10/02/2025	10/01/2025	10/14/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VHC	09/30/2025	09/29/2025	10/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
TDW	09/30/2025	09/29/2025	10/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11.17%	1,117
CTR	10/01/2025	09/30/2025	10/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21.50%	2,150
SSI	09/26/2025	09/25/2025	10/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
CDC	10/17/2025	10/16/2025	10/16/2025	Phát hành cổ phiếu	20.00%	
DMC	09/12/2025	09/11/2025	10/16/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
PVD	10/01/2025	09/30/2025	10/17/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
HT1	09/15/2025	09/12/2025	10/17/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.00%	100
CSV	06/20/2025	06/19/2025	10/17/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
CTD	09/19/2025	09/18/2025	10/20/2025	Hợp hội đồng cổ đông		
MCP	07/31/2025	07/30/2025	10/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
TCB	10/01/2025	09/30/2025	10/22/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VTP	10/06/2025	10/03/2025	10/22/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.81%	1,081
TMS	10/10/2025	10/09/2025	10/23/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
PNJ	09/29/2025	09/26/2025	10/23/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14.00%	1,400
VNM	10/17/2025	10/16/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
VNM	10/17/2025	10/16/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.50%	350
ADP	10/08/2025	10/07/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
VCB	10/06/2025	10/03/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
SJD	09/24/2025	09/23/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16.50%	1,650

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (13/10/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	27,300	31,700	-13.9%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	22,700	19,450	16.7%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	32,200	41,300	-22.0%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	28,500	27,350	4.2%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	31,500	26,750	17.8%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	35,300	32,650	8.1%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	51,100	56,000	-8.8%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	70,800	63,100	12.2%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	40,900	10.3%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	31,500	29,000	8.6%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	19,000	18,700	1.6%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	16,600	17,400	-4.6%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	40,800	18.9%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	32,550	18.4%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	20,800	21,350	-2.6%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	12,000	12,200	-1.6%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	36,700	-1.9%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	30,000	43,000	-30.2%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	65,900	54,700	20.5%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	87,200	124,200	-29.8%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	50,500	61,000	-17.2%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	60,200	67,200	-10.4%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	39,400	-23.4%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	23,800	28,050	-15.2%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	18,704	24,650	-24.1%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	17,900	11.2%	Link
BCM	4/8/2025	MUA	71,000	83,000	83,000	66,100	25.6%	Link
VCG	29/8/2025	MUA	25,550	30,000	30,000	28,250	6.2%	Link
CTD	24/9/2025	MUA	81,900	94400	94,400	86,000	9.8%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.